

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CON CUÔNG
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 15/2018/DS-ST

Ngày 24/8/2018

(V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản)

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CC**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: Ông Trần Văn Bảo

Các hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Minh Hạnh, bà Vi Thị Đông

Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Phan Thị Hải

Cán bộ Toà án nhân dân huyện Con Cuông

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CC: Bà Trần Thị Hoan - Chức vụ:
Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Con Cuông xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 01/2018/DS-ST ngày 24 tháng 01 năm 2018 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2018/QĐXX-ST ngày 10/7/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: *Ngân hàng thương mại cổ phần Công Thương Việt Nam – Chi nhánh thành phố Vinh.*

Địa chỉ: Số 229, Đường Lê Duẩn, phường Trung Đô, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Thanh P

Chức vụ: Phó Giám đốc – Có mặt.

Theo Giấy ủy quyền số 210/UQ-HĐQT-NHCT18, ngày 18/3/2018

Bị đơn: Anh Nguyễn Cảnh H, sinh năm 1986 – Có mặt

Chị Lê Thị P, sinh năm 1986 – Vắng mặt

Đều trú tại: Thôn Tân Dân, xã Bồng Khê, huyện CC, tỉnh Nghệ An

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 14/7/2017 và lời trình bày của nguyên đơn tại Toà án thì vụ án có nội dung như sau: Tháng 5 năm 2016 Ngân hàng thương mại cổ phần Công Thương Việt Nam – Chi nhánh thành phố Vinh có cho vợ, chồng chị Lê Thị P, anh Nguyễn Cảnh H, trú tại thôn Tân Dân, xã Bồng Khê, huyện CC, tỉnh Nghệ An vay số tiền 1.200.000.000đ (Một tỷ hai trăm triệu đồng) theo hợp đồng trung – dài hạn số 01/2016-HĐTD/NHCT442 với lãi suất 08%/năm, thời hạn vay là 120 tháng (Mười năm), tài sản thế chấp cho khoản vay là 137m² đất ở tại thửa 85, tờ bản

đồ 46 và tài sản gắn liền trên đất là ngôi nhà 03 tầng, diện tích sàn 300m² theo hợp đồng thế chấp số 01/2016/HĐTC, các tài sản trên đều mang tên chị Lê Thị P và anh Nguyễn Cảnh H, địa chỉ tài sản tại thôn Tân Dân, xã Bồng Khê, huyện CC, tỉnh Nghệ An. Trong quá trình vay vợ chồng chị P, anh H đã trả cho Ngân hàng 03 lần với số tiền gốc là 90.000.000đ (Chín mươi triệu). Đến tháng 3/2017 chị P và anh H không trả nợ cho Ngân hàng theo cam kết. Đến ngày 24/8/2018 chị P, anh H còn nợ Ngân hàng số tiền 1.292.318.085đ (Một tỷ hai trăm chín hai triệu ba trăm mười bảy nghìn tám trăm ba tư đồng), anh. Trong đó tiền gốc: 1.110.000.000đ (Một tỷ một trăm mười triệu), tiền lãi trong hạn 176.281.251 đồng (Một trăm bảy sáu triệu hai trăm tám mươi nghìn hai trăm năm một đồng), tiền lãi quá hạn: 6.036.834 đồng (Sáu triệu không trăm ba sáu nghìn tám trăm ba tư đồng). Ngân hàng đã nhiều lần làm việc với chị P, anh H để yêu cầu chị P, anh H thanh toán cho Ngân hàng số tiền cả gốc và lãi nói trên, nhưng chị P và anh H không trả. Nay Ngân hàng yêu cầu Tòa giải quyết buộc vợ chồng chị Lê Thị P, anh Nguyễn Cảnh H phải trả nợ cho Ngân hàng số tiền nói trên. Nếu chị P, anh H không trả được nợ thì phát mại các tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

Bị đơn anh Nguyễn Cảnh H trình bày: Việc vợ chồng anh vay tiền tại Ngân hàng thương mại cổ phần Công Thương Việt Nam – Chi nhánh thành phố Vinh, có thế chấp tài sản, quá trình vay vợ chồng anh đã trả cho Ngân hàng số tiền 90.000.000đ. Nay vợ chồng anh còn nợ số tiền như đại diện Ngân hàng trình bày là đúng. Nay vợ chồng anh gặp khó khăn anh muốn Ngân hàng cho anh thêm thời gian. Nếu Ngân hàng không đồng ý thì anh cũng chấp nhận.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập nhiều lần nhưng chị Lê Thị P đều vắng mặt không có lý do chính đáng. Vì vậy Tòa án không thể tiến hành lấy lời khai cũng như tiến hành hòa giải vụ kiện theo đúng Điều 204; 207; 208 và Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CC phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký cũng như việc ban hành, tổng đạt các văn bản tố tụng đúng quy định của pháp luật.

Ý kiến quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CC về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc anh Nguyễn Cảnh H, chị Lê Thị P phải thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam – Chi nhánh thành phố Vinh tổng số tiền cả gốc và lãi là 1.292.318.085đ (Một tỷ hai trăm chín hai triệu ba trăm mười tám nghìn không trăm tám lăm đồng).

Anh H, chị P phải chịu án phí dân sự theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Đây là vụ án tranh chấp hợp đồng vay tài sản, bị đơn cũng như tài sản thế chấp đều nằm trên địa bàn huyện CC nên Tòa án nhân dân huyện CC, tỉnh Nghệ An thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa lần thứ nhất ngày 27/7/2018 Tòa án đã niêm yết hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng bị đơn chị Lê Thị P vắng mặt nên Hội đồng xét xử đã ra Quyết định hoãn phiên tòa. Tại phiên tòa hôm nay Tòa án đã niêm yết Quyết định hoãn phiên tòa hợp lệ nhưng chị Lê Thị P vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định đưa vụ án ra xét xử vắng mặt anh Chị P là đúng với quy định tại Điều 227 và Điều 228 của BLTTDS.

[2] Về nội dung:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp thì có đủ cơ sở xác định nội dung vụ kiện như sau: Tháng 5 năm 2016 vợ, chồng chị Lê Thị P, anh Nguyễn Cảnh H đã trực tiếp ký hợp đồng trung – dài hạn số 01/2016-HĐTD/NHCT442 vay của Ngân hàng thương mại cổ phần Công Thương Việt Nam – Chi nhánh thành phố Vinh số tiền 1.200.000.000đ (Một tỷ hai trăm triệu đồng) với lãi suất 08%/năm, thời hạn vay là 120 tháng (Mười năm), theo hợp đồng thế chấp số 01/2016/HĐTC, tài sản thế chấp cho khoản vay là 137m² đất (Có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất) số BM705222, ngày 27/01/2015 do UBND huyện CC cấp cho chị P và anh H tại thửa 85, tờ bản đồ 46 và tài sản gắn liền trên đất là ngôi nhà 03 tầng, diện tích sàn 300m², các tài sản trên đều mang tên chị Lê Thị P và anh Nguyễn Cảnh H, địa chỉ thửa đất và tài sản gắn liền trên đất tại thôn Tân Dân, xã Bồng Khê, huyện CC, tỉnh Nghệ An. Trong quá trình vay vợ chồng chị P, anh H đã trả cho Ngân hàng 03 lần với số tiền gốc là 90.000.000đ (Chín mươi triệu). Tháng 3/2017 chị P và anh Hiền vi phạm nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng như đã cam kết. Đến ngày 24/8/2018 chị P, anh còn nợ Ngân hàng số tiền 1.292.318.085đ (Một tỷ hai trăm chín hai triệu ba trăm mười tám nghìn không trăm tám mươi lăm đồng). Trong đó tiền gốc: 1.110.000.000đ (Một tỷ một trăm mười triệu), tiền lãi trong hạn 176.281.251 đồng (Một trăm bảy mươi sáu triệu hai trăm tám mươi nghìn hai trăm năm mươi một đồng), tiền lãi quá hạn: 6.036.834 đồng (Sáu triệu không trăm ba mươi sáu nghìn tám trăm ba mươi bốn đồng). Ngân hàng đã nhiều lần làm việc với chị P, anh H để yêu cầu chị P, anh H trả cho Ngân hàng số tiền cả gốc và lãi nói trên, nhưng chị P và anh H không trả. Để đảm bảo cho khoản tiền vốn cho Ngân hàng trong quá trình hoạt động kinh doanh. Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam – Chi nhánh thành phố Vinh làm đơn khởi kiện yêu cầu vợ chồng anh Nguyễn Cảnh H, chị Lê Thị P có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng. Cụ thể các khoản Ngân hàng yêu cầu vợ chồng anh Nguyễn Cảnh H, chị Lê Thị P phải thanh toán tính đến ngày xét xử sơ thẩm bao gồm:

- Tiền gốc: 1.110.000.000đ (Một tỷ một trăm mười triệu).
- Tiền lãi trong hạn: 176.281.251 đồng (Một trăm bảy mươi sáu triệu hai trăm tám mươi nghìn hai trăm năm mươi một đồng).

- Tiền lãi quá hạn: 6.036.834 đồng (Sáu triệu không trăm ba sau nghìn tám trăm ba tư đồng).

Tổng số tiền là 1.292.318.085đ (Một tỷ hai trăm chín hai triệu ba trăm mười tám nghìn không trăm tám lăm đồng).

Xét yêu cầu của Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam – Chi nhánh thành phố Vinh là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[3] Về án phí: Do yêu cầu của Ngân hàng thương mại cổ phần Công Thương Việt Nam – Chi nhánh thành phố Vinh được chấp nhận nên Anh Nguyễn Cảnh H và chị Lê Thị P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Điều 220, 227, khoản 3 Điều 228, 235, 241, 264, 267 BLTTDS; Điều 274, khoản 1 Điều 275 Điều 280, Điều 463, khoản 1, điểm a khoản 5 Điều 466, Điều 468 BLDS; Điều 91, 95, 98 Luật Tổ chức tín dụng, Điều 56, 58, 59 Nghị định 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 và Điều 18, 19 Nghị định số 11/2012/NĐ-CP ngày 22/12/2012 về giao dịch đảm bảo.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Công Thương Việt Nam – Chi nhánh thành phố Vinh.

Buộc anh Nguyễn Cảnh H và chị Lê Thị P phải thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam – Chi nhánh thành phố Vinh các khoản như sau:

Tiền gốc 1.110.000.000đ (Một tỷ một trăm mười triệu đồng).

Tiền lãi trong hạn: 176.281.251 đồng (Một trăm bảy sáu triệu hai trăm tám một nghìn hai trăm năm một đồng).

Tiền lãi quá hạn: 6.036.834 đồng (Sáu triệu không trăm ba sau nghìn tám trăm ba tư đồng).

Tổng số tiền 1.292.318.085đ (Một tỷ hai trăm chín hai triệu ba trăm mười tám nghìn không trăm tám lăm đồng).

Trường hợp anh Nguyễn Cảnh H và chị Lê Thị P không thực hiện nghĩa vụ hoặc thực hiện nghĩa vụ trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam – Chi nhánh thành phố Vinh có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự huyện CC, tỉnh Nghệ An kê biên, phát mãi tài sản thế chấp để đảm bảo thu hồi nợ gồm:

Quyền sử dụng đất 137m² đất trong đó đất ở 86m², đất vườn 51m² (Có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất) số BM705222, ngày 27/01/2015 do UBND huyện CC cấp cho chị Lê Thị P và anh Nguyễn Cảnh H tại thửa 85, tờ bản đồ 46 và tài sản gắn liền trên đất là ngôi nhà 03 tầng, diện tích sàn 300m², các tài sản trên đều mang tên Lê Thị P và Nguyễn Cảnh H, địa chỉ thửa đất và tài sản gắn liền trên đất tại thôn Tân Dân, xã Bồng Khê, huyện CC, tỉnh Nghệ An

Trong trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc anh Nguyễn Cảnh H và chị Lê Thị P phải chịu 50.769.535đ (Năm mươi triệu bảy trăm sáu chín nghìn năm trăm ba lăm đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Công Thương Việt Nam – Chi nhánh thành phố Vinh số tiền 49.780.784đ Ngân hàng đã nộp theo biên lai số 0003398 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện CC ngày 24/01/2018.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Nguyên đơn, bị đơn có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện CC;
- Chi cục THADS huyện CC;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- Lưu hồ sơ -VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Bảo